

Số: 197/2021/QĐST-HNGĐ

L, ngày 26 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 224/2021/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Tổng Thị Hoài C, sinh năm 1995

Nơi cư trú: ấp N, xã M, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Lương Vĩnh N, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tổng Thị Hoài C với anh Lương Vĩnh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tổng Thị Hoài C và anh Lương Vĩnh N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Một người tên Lương Đình T, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2017. Chị Tổng Thị Hoài C và anh Lương Vĩnh N tự nguyện thỏa thuận khi ly

hôn, anh N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lương Đình T.

Sau khi ly hôn, chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết chị C có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình về cấp dưỡng nuôi con nhưng anh Lương Vĩnh N chưa đặt ra yêu cầu giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét.

Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị C và anh N khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Chị Tổng Thị Hoài C tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cản trở vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006422, ngày 18 tháng 10 năm 2021 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L thu. Chị C được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*).

Anh Lương Vĩnh N không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND thị trấn L, huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Thành